

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp thành phố Huế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 813/QĐ-BTP ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 54/TTr-STP ngày 24 tháng 3 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 10 thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp thành phố Huế (Có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Tư pháp thực hiện cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định, đồng bộ dữ liệu TTHC được công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC thành phố theo đúng quy định; trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC, hoàn thành trước ngày 01/4/2026.

2. Sở Tư pháp, UBND cấp xã niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn được Bộ Tư pháp công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Thay thế 05 TTHC đã được công bố tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng và lĩnh vực quản tài viên thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp thành phố Huế.

- Thay thế TTHC đã được công bố có số thứ 03, 04, 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết và thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Hữu Thùy Giang**

**DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH; TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUẢN TÀI VIÊN VÀ HÀNH NGHỀ QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 973 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)*

**A. TTHC MỚI BAN HÀNH**

| TT | Tên TTHC                                                                                                         | Thời hạn giải quyết                                             | Lệ phí                                                                                                                                                                        | Cách thức và Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                            | Tên VBQPPL quy định TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Cơ quan thực hiện                                                                                       |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Thu hồi chứng chỉ hành nghề Quản tài viên trong trường hợp thôi hành nghề Quản tài viên theo nguyện vọng cá nhân | Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Không                                                                                                                                                                         | - Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.<br>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã; nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucon.g.gov.vn">https://dichvucon.g.gov.vn</a> ) | - Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15;<br>- Nghị định số 65/2026/NĐ CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố.<br>- Cơ quan thực hiện: UBND thành phố, Sở Tư pháp. |
| 2  | Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên trong trường hợp bị thu hồi chứng chỉ hành nghề                        | Trong thời hạn 6 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ  | - Phí: 800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).<br>- Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. | - Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.<br>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã; nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucon.g.gov.vn">https://dichvucon.g.gov.vn</a> ) | - Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15;<br>- Nghị định số 65/2026/NĐ CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;<br>- Thông tư số 224/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên;<br>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố.<br>- Cơ quan thực hiện: UBND thành phố, Sở Tư pháp. |

**B. TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

| TT | Tên TTHC<br>(Mã số TTHC)                                                                                                         | Thời hạn<br>giải quyết                                         | Lệ phí                                                                                                                                                                        | Cách thức và Địa<br>điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                       | Tên VBQPPL quy định<br>TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Cơ quan<br>thực hiện                                                                                    | Nội dung sửa<br>đổi, bổ sung                                                                                                                       |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với người đề nghị là công dân Việt Nam (2.001130)                                      | Trong thời hạn 6 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | - Phí: 800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).<br>- Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. | - Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.<br>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã; nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) | - Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15;<br>- Nghị định số 65/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;<br>- Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên;<br>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố.<br>- Cơ quan thực hiện: UBND thành phố, Sở Tư pháp. | - Tên TTHC;<br>- Trình tự thực hiện;<br>- Thành phần hồ sơ;<br>- Thời hạn giải quyết;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC;<br>- Căn cứ pháp lý. |
| 2  | Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với người đề nghị là luật sư nước ngoài, kiểm toán viên là người nước ngoài (1.002681) | Trong thời hạn 6 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | - Phí: 800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).<br>- Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố.<br>- Cơ quan thực hiện: UBND thành phố, Sở Tư pháp. | - Tên TTHC;<br>- Trình tự thực hiện;<br>- Thành phần hồ sơ;<br>- Thời hạn giải quyết;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC;<br>- Căn cứ pháp lý. |
| 3  | Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên                                                                                        | Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể                              | - Phí: 800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định:                                                                     | - Tên TTHC;<br>- Trình tự thực hiện;                                                                                                               |

|   |                                                                                                       |                                                                         |                                                                                                                                            |  |  |                                                                     |                                                                                                                                                                        |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   | <i>trong trường hợp chứng chỉ bị mất hoặc bị hư hỏng không thể sử dụng được (2.001117)</i>            | <i>từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>                                     | 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).<br>- Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.         |  |  | UBND thành phố.<br>- Cơ quan thực hiện: UBND thành phố, Sở Tư pháp. | - <i>Thành phần hồ sơ;</i><br>- <i>Thời hạn giải quyết;</i><br>- <i>Căn cứ pháp lý.</i>                                                                                |
| 4 | Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân (1.002626)                            | <i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i> | Phí: 500.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 250.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC). |  |  | Sở Tư pháp                                                          | - <i>Trình tự thực hiện;</i><br>- <i>Thành phần hồ sơ;</i><br>- <i>Thời hạn giải quyết;</i><br>- <i>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC;</i><br>- <i>Căn cứ pháp lý.</i> |
| 5 | Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (1.001842) | <i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i> | Phí: 500.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 250.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC). |  |  | Sở Tư pháp                                                          | - <i>Trình tự thực hiện;</i><br>- <i>Thành phần hồ sơ;</i><br>- <i>Thời hạn giải quyết;</i><br>- <i>Căn cứ pháp lý.</i>                                                |

|   |                                                                                                                                                                                       |                                                                        |       |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                |            |                                                                                             |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 | Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (1.008727)                                        | <i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i> | Không | - Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.<br>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã; nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) | - Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15;<br>- Nghị định số 65/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; | Sở Tư pháp | - Trình tự thực hiện;<br>- Thành phần hồ sơ;<br>- Thời hạn giải quyết;<br>- Căn cứ pháp lý. |
| 7 | Thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, văn phòng đại diện, chi nhánh, người đại diện theo pháp luật, danh sách Quản tài viên hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (1.001633) | <i>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i> | Không |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                | Sở Tư pháp | - Trình tự thực hiện;<br>- Căn cứ pháp lý.                                                  |
| 8 | Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên (1.001600)                                                                                                                     | <i>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i> | Không |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                | Sở Tư pháp | - Trình tự thực hiện;<br>- Căn cứ pháp lý.                                                  |

**\* Ghi chú:**

- TTHC tại danh mục trên được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.
- Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Tư pháp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)/.